

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75 /2018/HNGĐ-ST

Ngày 02 tháng 5 năm 2018

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm;

Ông Huỳnh Minh Bền.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Linh – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Trong ngày 02 tháng 5 năm 2018, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 120/ 2018/ HNGĐ-ST ngày 21 tháng 02 năm 2018 về việc yêu cầu xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Hồng T**, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 29, đường R, Khu phố 7, thị trấn C, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Minh C**, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 74, đường M, Khóm 1, Phường 8, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Chị Lê Hồng T trình bày tại đơn khởi kiện và phiên tòa như sau:**

Về hôn nhân: Vào năm 2011 chị và anh C sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh M. Trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, mâu thuẫn thường xuyên xảy ra, vợ chồng không ai chịu nghe ai, cho nên có những lời lẽ thiếu tôn trọng nhau. Vợ chồng không sống chung với nhau từ tháng 5/2015 đến nay. Mặc dù, đã được gia đình hai bên hàn gắn nhưng không thành. Xét thấy vợ chồng không thể chung sống với nhau được nữa nên chị T yêu cầu được ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị và anh C có 01 con chung, cháu tên Nguyễn Lê Minh V (nữ)- sinh ngày 26/6/2013, cháu hiện đang sống cùng với chị khi ly hôn chị xin được nuôi con không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung và cũng không ai nợ lại.

Anh Nguyễn Minh C đã được Tòa án tổng đạt và niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý và thông báo để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 09/3/2018, 27/3/2018, cũng như đã được niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập để tham gia phiên tòa xét xử vào các ngày 12/4/2018, 02/5/2018 nhưng anh Nguyễn Minh C vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình về nội dung mà chị Lê Hồng T đã khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về thủ tục tố tụng: Mặc dù anh Nguyễn Minh C đã được Tòa án tổng đạt và niêm yết hợp lệ các thông báo về phiên họp, giấy triệu tập để tham gia xét xử lần thứ hai nhưng anh C vẫn cố tình vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là ly hôn.

[2]Về hôn nhân:

Chị T và anh C có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân của chị và anh C được pháp luật công nhận và bảo vệ. Lời trình bày của chị C tại phiên tòa do vợ chồng sống không hợp nhau, và có nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không ai chịu nghe ai, cho nên có những lời lẽ thiếu tôn trọng nhau, nên cả hai không ai quan tâm đến ai cuộc sống riêng mỗi người tự định đoạt, hiện chị cũng không còn tình cảm với anh C. Nếu Tòa án không chấp nhận yêu cầu của chị, thì chị cũng không về chung sống với anh C nữa, Đồng thời, anh C cũng không có ý kiến của mình chứng tỏ anh C cũng không có ý thức hàn gắn, hiện tại vợ chồng không sống chung với nhau từ tháng 5 năm 2015 đến nay không ai quan tâm đến ai. Xét thấy, tình cảm vợ chồng đã không còn, nếu tiếp tục sống chung cũng không hạnh phúc. Nhận thấy cuộc sống chung giữa chị T và anh C mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị T về việc xin ly hôn với anh C.

[3]Về con chung: Chị T và anh C có 01 con chung, cháu tên Nguyễn Lê Minh V (nữ), sinh ngày 26/6/2013, cháu đang sống cùng với chị T, khi ly hôn chị T yêu cầu nuôi cháu V, không yêu cầu anh C cấp dưỡng. Xét thấy, cháu V hiện đang sống ổn định cùng với chị T, để tránh sự xáo trộn tâm lý và cuộc sống của cháu nên tiếp tục giao cháu V cho chị T nuôi là phù hợp với quy định. Chị T không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]Về tài sản chung: Chị T xác định không có.

[5]Về nợ chung, nợ riêng: Chị T xác định không nợ ai và cũng không ai nợ lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
 - Căn cứ các Điều 147, 207, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
 - Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của Chị Lê Hồng T về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Minh C.

Về con chung: Tiếp tục giao cháu tên Nguyễn Lê Minh V (nữ), sinh ngày 26/6/2013, cho chị T trực tiếp nuôi dạy.

Anh Nguyễn Minh C không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dạy con chung không ai có quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung và người khác nợ lại: Không có .

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị T phải nộp số tiền 300.000đ ngày 21/2/2018, chị T đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0000366 được giữ y, sung vào công quỹ Nhà nước.

Chị Thiệp có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh C vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Toà án Tp Cà Mau

Phạm Kim Cương